

Số: 16 /2021/QĐ-UBND

Phú Thọ, ngày 21 tháng 9 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

**Quy định một số nội dung về cấp giấy phép xây dựng
trên địa bàn tỉnh Phú Thọ**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ THỌ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Luật Sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

a) Quyết định này quy định các nội dung liên quan đến công tác cấp giấy phép xây dựng có thời hạn; điều chỉnh, gia hạn, cấp lại và thu hồi giấy phép xây dựng; thẩm quyền cấp giấy phép xây dựng trên địa bàn tỉnh Phú Thọ.

b) Những quy định khác liên quan đến cấp giấy phép xây dựng không quy định tại quyết định này thì thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành.

2. Đối tượng áp dụng

Quy định này được áp dụng đối với các cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép xây dựng; chủ đầu tư; tổ chức tư vấn xây dựng và các tổ chức, cá nhân khác có liên quan đến hoạt động cấp giấy phép xây dựng trên địa bàn tỉnh Phú Thọ.

Điều 2. Thẩm quyền cấp, điều chỉnh, gia hạn, cấp lại và thu hồi giấy phép xây dựng

1. Sở Xây dựng cấp giấy phép xây dựng đối với các công trình từ cấp II trở lên, trừ các công trình quy định tại Khoản 2 Điều này.

2. Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh Phú Thọ cấp giấy phép xây dựng đối với các công trình được đầu tư xây dựng tại các Khu công nghiệp, cụm công nghiệp được giao quản lý.

3. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố cấp giấy phép xây dựng đối với các công trình cấp III, cấp IV và nhà ở riêng lẻ thuộc địa giới hành chính quản lý, trừ các công trình quy định tại Khoản 2 Điều này.

4. Cơ quan nào có thẩm quyền cấp giấy phép xây dựng thì cơ quan đó cấp giấy phép xây dựng có thời hạn đối với các công trình, nhà ở riêng lẻ tương ứng theo thẩm quyền.

5. Cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép xây dựng là cơ quan có thẩm quyền điều chỉnh, gia hạn, cấp lại và thu hồi giấy phép xây dựng do mình cấp.

6. Xác định thẩm quyền trong các trường hợp đặc biệt.

a) Trường hợp dự án gồm nhiều công trình có các cấp khác nhau thì thẩm quyền cấp giấy phép xây dựng cho các công trình thuộc dự án được xác định theo công trình có cấp cao nhất.

b) Đối với các trường hợp đề nghị điều chỉnh giấy phép xây dựng hoặc cấp giấy phép xây dựng sửa chữa, cải tạo làm thay đổi quy mô công trình thì thẩm quyền cấp giấy phép xây dựng được xác định theo quy mô công trình mới.

Điều 3. Quy mô, thời hạn tồn tại công trình, nhà ở riêng lẻ được cấp giấy phép xây dựng có thời hạn

1. Quy mô xây dựng công trình

a) Công trình được cấp giấy phép xây dựng có thời hạn có tổng diện tích sàn dưới 500m², có số tầng không quá 2 tầng, chiều cao công trình không quá 9m.

b) Nhà ở riêng lẻ được cấp giấy phép xây dựng có thời hạn có tổng diện tích sàn tối đa 250m², có số tầng không quá 2 tầng, chiều cao công trình không quá 8m.

2. Thời hạn tồn tại của công trình được cấp giấy phép xây dựng có thời hạn

a) Cơ quan cấp giấy phép xây dựng căn cứ kế hoạch thực hiện quy hoạch phân khu xây dựng, phân khu xây dựng khu chức năng hoặc quy hoạch chi tiết, quy hoạch chi tiết xây dựng khu chức năng đã được phê duyệt để xác định thời hạn tồn tại của công trình, nhà ở riêng lẻ được cấp giấy phép xây dựng có thời hạn. Trường hợp quy hoạch phân khu xây dựng, phân khu xây dựng khu chức năng hoặc quy hoạch chi tiết, quy hoạch chi tiết xây dựng khu chức năng đã được phê duyệt nhưng chưa xác định kế hoạch thực hiện thì cơ quan cấp giấy phép xây dựng xem xét xác định thời hạn tồn tại của công trình, nhà ở riêng lẻ phù hợp với điều kiện đặc thù của địa phương, nhưng tối đa không quá 05 năm.

b) Trường hợp công trình, nhà ở riêng lẻ theo giấy phép xây dựng có thời hạn hết thời gian tồn tại, nếu quy hoạch xây dựng chưa thực hiện thì chủ đầu tư được tiếp tục sử dụng công trình đến khi nhà nước có thẩm quyền có quyết định thu hồi đất để thực hiện quy hoạch.

c) Trường hợp công trình, nhà ở riêng lẻ theo giấy phép xây dựng có thời hạn hết thời gian tồn tại mà quy hoạch xây dựng có điều chỉnh kéo dài kế hoạch thực hiện thì cơ quan đã cấp giấy phép xây dựng có trách nhiệm thông báo về việc gia hạn thời gian tồn tại công trình cho chủ thể. Trường hợp chủ đầu tư tiếp tục có nhu cầu xây dựng mới hoặc sửa chữa, cải tạo thì đề nghị với cơ quan cấp giấy phép xây dựng xem xét cho phép kéo dài thời hạn tồn tại theo thời hạn của quy hoạch xây dựng điều chỉnh.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 05 tháng 10 năm 2021 và thay thế Quyết định số 06/2015/QĐ-UBND ngày 19 tháng 5 năm 2015 của UBND tỉnh Phú Thọ về việc phân cấp cho Sở Xây dựng, Ban Quản lý các Khu công nghiệp tỉnh Phú Thọ cấp giấy phép xây dựng đối với công trình thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh.

2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Xây dựng, Thủ trưởng các Sở, ban, ngành thuộc tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thành, thị và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. //

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Website Chính phủ;
- Vụ Pháp chế - Bộ Xây dựng;
- Cục kiểm tra VBQPPL - Bộ Tư pháp;
- TTTU, TTHĐND, Đoàn ĐBQH tỉnh;
- UBMTTQ và các đoàn thể tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành, thị;
- Báo Phú Thọ: Đài PT-TH tỉnh;
- Trung tâm Công báo - Tin học;
- Công thông tin điện tử tỉnh;
- Các PCVP;
- CV NCTH;
- Lưu: VT, KT2(02b)(Tr-80b).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
CHỦ TỊCH**



Bùi Văn Quang